

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
DHG PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY
ĐƠN VỊ [Điền tên đơn vị]: PHÒNG IT
Unit [Fill Unit's name]: IT DEPT.
Số:
No.:

YÊU CẦU NGƯỜI SỬ DỤNG
USER REQUIREMENTS SPECIFICATION

THÔNG TIN CHUNG GENERAL INFORMATION																													
1. Đơn vị đề xuất đầu tư Investment proposal unit	Phòng CNTT IT Dept.																												
2. Đơn vị chuyên môn Specialized unit	Phòng CNTT IT Dept.																												
YÊU CẦU NGƯỜI SỬ DỤNG USER REQUIREMENTS SPECIFICATION																													
3. Dự trù 1: Preparative order 1:																													
3.1 Tên tài sản Name of assets	vServer Cloud bundle																												
3.2 Số lượng Quantity	01 [Fill the quantity]																												
3.3 Lý do Reason	☒ Mua mới. New																												
	☐ Mua thay thế. Replace.																												
3.4 Yêu cầu người sử dụng User requirements specification	☐ Chứng loại: Type:																												
	☐ Cấu hình: <table><tr><td>1.1 Name of assets/services:</td><td colspan="2">vServer Cloud bundle</td></tr><tr><td>1.2 Quantity</td><td colspan="2">16 VM (s)</td></tr><tr><td colspan="3">1.3 User Requirements Specification.</td></tr><tr><td rowspan="9"></td><td>☒ Location:</td><td>Data Center located in Vietnam's territory.</td></tr><tr><td rowspan="4">☒ DataCenter standards:</td><td>Uptime Tier III</td></tr><tr><td>ISO 27001</td></tr><tr><td>ISO 9001</td></tr><tr><td>ISO 27017</td></tr><tr><td>ISO 27018</td></tr><tr><td>☒ vCPU total:</td><td>256 vCPU</td></tr><tr><td>☒ RAM total:</td><td>2,816 GB</td></tr><tr><td>☒ Disk total:</td><td>19,200 GB</td></tr><tr><td>☒ IOPS per VM:</td><td>40,000 - 50,000 IOPS.</td></tr><tr><td>☒ Ethernet Interface:</td><td>10 Gbps.</td></tr></table>	1.1 Name of assets/services:	vServer Cloud bundle		1.2 Quantity	16 VM (s)		1.3 User Requirements Specification.				☒ Location:	Data Center located in Vietnam's territory.	☒ DataCenter standards:	Uptime Tier III	ISO 27001	ISO 9001	ISO 27017	ISO 27018	☒ vCPU total:	256 vCPU	☒ RAM total:	2,816 GB	☒ Disk total:	19,200 GB	☒ IOPS per VM:	40,000 - 50,000 IOPS.	☒ Ethernet Interface:	10 Gbps.
1.1 Name of assets/services:	vServer Cloud bundle																												
1.2 Quantity	16 VM (s)																												
1.3 User Requirements Specification.																													
	☒ Location:	Data Center located in Vietnam's territory.																											
	☒ DataCenter standards:	Uptime Tier III																											
		ISO 27001																											
		ISO 9001																											
		ISO 27017																											
	ISO 27018																												
	☒ vCPU total:	256 vCPU																											
	☒ RAM total:	2,816 GB																											
	☒ Disk total:	19,200 GB																											
☒ IOPS per VM:	40,000 - 50,000 IOPS.																												
☒ Ethernet Interface:	10 Gbps.																												

		☒ OS:		Windows Server 2025 Standard		
1.4 vServer resource requirements:						
No.	Group	vServer name	vCPU (Core)	RAM (GB)	Disk (GB)	IOPS
1	ERP	App Office	16	64	1,000	IOPS per VM: 40,000 - 50,000 IOPS.
2		App ObjectSpace	16	64	1,000	
3		ERP application server 1	16	64	150	
4		ERP application server 2	16	64	150	
5		ERP application server 3	16	64	150	
6		ERP application server 4	16	64	150	
7		App SMS	16	64	150	
8		Web App	16	64	150	
9		ERP database web	8	64	500	
10		ERP database server	48	1,024	9,000	
11	Report	Database Report ETL	24	1,024	5,300	
12		Database Report OLAP	8	64	300	
13	Sales	API Server	8	32	200	SSD M2 NVME or 3500Mb/s.
14		Database server	16	32	500	SSD M2 NVME or 3500Mb/s.
15	System	App proxy	8	32	200	SSD M2 NVME or 3500Mb/s.
16		App ATASensor	8	32	300	SSD M2 NVME or 3500Mb/s.
Total:			256	2,816	19,200	
2.1 Name of assets/services:		Network				
2.2 Quantity		01 Bundle				
2.3 User Requirements Specification.						
		☒ IP public:			03 - 10 Static IP.	
		☒ VPC:			Must have.	
		☒ Bandwidth:			Unlimited.	
		☒ Internet speed:			Domestic: 300 Mbps - 500 Mbps. International: 10 Mbps - 30 Mbps.	
3.1 Name of assets/services:		Security				
3.2 Quantity		01 Bundle				

3.3 User Requirements Specification.		
	☒ Firewall:	Next-Generation Firewall (PaloAlto or Fortinet).
	☒ VPN:	Connections from users to the cloud environment must be via VPN connection and have 2-layer MFA authentication.
	☒ VPN protocol:	L2TP/IPSec or IKEv2/IPSec.
	☒ Ransomware Protection:	Must have.
	☒ API Protection:	Must have.
	☒ DDoS attack prevention:	Must have.
	☒ Data transmission encryption:	Must have.
4.1 Name of assets/services:	Backup	
4.2 Quantity	01 Bundle	
4.3 User Requirements Specification.		
	☒ Solution:	Veeam Backup & Replication or equivalent solution
	☒ Scope:	16 VMs
	☒ Schedule	Full backup once a week on Monday: VM state + All data in VM. Incremental backup on weekdays: All data in VM.
	☒ Duration storage:	01 Month.
	☒ Location:	Located at another DataCenter.
	☒ Encryption:	All backup files must be encrypted.
	☒ Other requirements:	DHG can copy backup files to the On-pre system.
5.1 Name of assets/services:	Load Balancer Service	Must have.
6.1 Name of assets/services:	Ensuring the operation of the old system, until migration completed.	
6.2 Quantity	03 Physical servers and 01 Storage.	
6.3 User Requirements Specification.		
	☒ Physical servers:	03 Physical servers
	Serial number: SGH4460DJ6	HP DL580 Gen8 CTO Svr
	Serial number: FK43CP1857	HP DL580 Gen8 CTO Svr
	Serial number: SGH443YJ12	HP DL580 Gen8 CTO Svr
	☒ Storage:	01 Storage enterprise-level
	Serial number: 4C14457041	HPE 3PAR StoreServ 7200 2-N Storage Base
7.1 Name of assets/services:	Deployment Services	01 service package to deploy, systems mirgate, and technology transfer from On-premises to On-cloud.

	8.1 Name of assets/services:	Operational support, monitoring and troubleshooting services.	01 package of operational support, monitoring and troubleshooting assistance.
	9.1 Name of assets/services:	Other Services	Other necessary services to operate a stable VM system in a cloud environment.

Ghi chú/ Note:

– Nhà cung cấp vui lòng báo giá đầy đủ theo đúng cấu hình resource tại **Mục 1.1 “vServer Cloud bundle”** mà DHG Pharma đề nghị, để đạt điểm đánh giá tối đa.

Suppliers please quote fully according to the resource configuration in Section 1.1 “vServer Cloud bundle” that DHG Pharma propose to achieve maximum evaluation score.

– **Mục 9.1 “Other Services”**, nhà cung cấp vui lòng chào những dịch vụ là thế mạnh của mình, mục tiêu giúp hệ thống của DHG Pharma hoạt động ổn định trên môi trường đám mây, xét thấy hiệu quả sẽ được điểm cộng.

Section 9.1 ‘Other Services’, the supplier is kindly requested to propose services in which they have proven strengths, with the objective of supporting DHG Pharma’s system to operate stably in the cloud environment. Effective proposals will be awarded additional points.

**GIÁM ĐỐC CNTT
IT DIRECTOR**

Ngày..... tháng 07 năm 2025

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Sign, write full name)

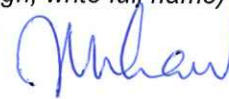


Tạ Thanh Hùng

**ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẦU TƯ
INVESTMENT PROPOSAL UNIT**

Ngày..... tháng 07 năm 2025

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Sign, write full name)



Phan Hiếu Nhân